

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2019/HS-ST

Ngày: 24/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG -TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Lan, ông Lê Văn Cừ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2019/HSST ngày 29/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2019/HSST-QĐ ngày 07/8/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2019/QĐ-HPT ngày 21/8/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2019/QĐ-HPT ngày 20/9/2019, đối với bị cáo:

Đào Văn H, sinh năm 1978; ĐKKHKT: Số 67 ĐX, phường T, thành phố H1, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở hiện nay: Số 9 NB, phường HT, thành phố H1, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đào Văn N, con bà Nguyễn Thị T; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Vũ Dương Quỳnh L, sinh năm 1982; Có một con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại: Anh Trần Văn B, sinh năm 1970 (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Trần Văn Ph, sinh năm 1932.

- Bà Lương Thị X, sinh năm 1933.

- Chị Hoàng Thị S, sinh năm 1973.

- Cháu Trần Hoàng Xuân H2, sinh năm 1993.

- Cháu Trần Đức Th, sinh năm 2001.

Đều cư trú tại: Khu 4, phường V, thành phố H1, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn Ph, bà Lương Thị X, cháu Trần Hoàng Xuân H2, cháu Trần Đức Th là chị Hoàng Thị S.

Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty Cổ phần ô tô vận tải hành khách H4.

Địa chỉ: Số 15C đường CL, phường NT, thành phố H1, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn H5; Chức vụ: Giám đốc. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Người làm chứng: Bà Vũ Thị Thu H6, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ngõ 113 đường Bạch Đằng, phường T, thành phố H1, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Văn H có giấy phép lái xe ô tô hạng E do sở Giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 02/2/2018 có giá trị đến ngày 02/02/2023 và lái xe hợp đồng cho Công ty cổ phần ô tô vận tải hành khách H4. Chiều ngày 30/01/2019, H điều khiển xe ô tô buýt biển số 34L-9423 chở khách từ bến xe Hưng Yên về thành phố H1. Khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô buýt đi đến km 52+130 quốc lộ 37, phường TK, thành phố H1 với tốc độ khoảng 40 km/h, đây là đoạn đường thẳng, mặt đường trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, lòng đường rộng 14m, tiếp giáp hai bên mép đường là vỉa hè nhà dân, khu vực này có các cột đèn cao áp đã được bật sáng. Do điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát nên H đã để phần chắn đà phía trước xe ô tô va chạm với phần đuôi xe mô tô biển số 34B2-248.71 do anh Trần Văn B điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả xe mô tô biển số 34B2-248.71 đổ nghiêng sang trái trên mặt đường, đầu xe hướng Gia Lộc, đuôi xe hướng ngã tư HT, anh B chết tại hiện trường trong tư thế nằm ngửa trên mặt đường, hai tay và hai chân duỗi thẳng, vùng mặt biến dạng chảy nhiều máu.

Khám nghiệm phương tiện ô tô biển số 34L-9423 xác định: Tại mặt ngoài bên phải chắn đà đầu xe có vết trầy xước lớp sơn màu đỏ chùi sạch bụi đất tự nhiên dính bột cao su màu đen chiều hướng từ trước về sau diện (12x10) cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 32,5cm, điểm cao nhất cách mặt đất 43,5cm. Điểm đầu vết cách đầu xe 17cm. Tại mặt ngoài thành xe bên phải có vết va chạm chùi sạch bụi đất tự nhiên chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới diện (119x75) cm; điểm thấp nhất cách mặt đất 33,5cm; điểm cao nhất cách mặt đất 108cm; điểm cuối vết cách mép phía trước cánh cửa bên phải 4cm. Tại mặt dưới mép cốp và đầu khóa cốp bên phải có vết va chạm chùi sạch bụi đất tự nhiên diện (56x1,3)cm, mép dưới cốp xe cách mặt đất 33 cm.

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 34B2-248.71 xác định: Tại mặt ngoài mặt lắn và má lớp bên trái bánh sau xe có vết va chạm trầy xước cao su chùi sạch bụi đất tự nhiên diện (20,5x3,5)cm; điểm gần nhất cách chân van ngược chiều kim đồng hồ 11 cm. Tại mặt ngoài tay nắm dưới yên có vết mài mòn kim loại diện (7x0,8) cm. Tại mặt ngoài ốp nhựa thân xe bên trái có vết mài mòn nhựa diện (9x2)cm. Đầu bàn đạp chân bên trái người điều khiển có vết mài

mòn rách cao su, trơ lõi thép dính bột đá đường màu trắng. Tại mặt trước góc chân gương chiếu hậu bên trái có vết mài mòn kim loại diện (2x10cm).

Tại bản kết luận giám định pháp y số 34 ngày 07/02/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương xác định nguyên nhân chết của anh Trần Văn B: Đa vết thương, chấn thương (vỡ xương phức tạp xương đầu mặt. Gãy xương ức, gãy xương sườn III, IV bên phải).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh B tổng số tiền 180.000.000đ. Chị Hoàng Thị S đại diện hợp pháp cho anh B và đại diện theo ủy quyền cho những người đại diện hợp pháp của anh B đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường thêm về trách nhiệm dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô biển số 34L-9423 là tài sản của Công ty cổ phần ô tô vận tải hành khách H4 sau tai nạn chỉ hư hỏng nhẹ, ông Hưng đại diện theo pháp luật của Công ty và chị S đã nhận lại chiếc xe mô tô biển số 34B2-248.71 và không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Tại Cáo trạng số 126/CT-VKSTPHD, ngày 26/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H1 truy tố bị cáo Đào Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người đại diện theo ủy quyền của bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại (thông qua đơn xin xét xử vắng mặt) đề nghị Tòa án xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền gì khác. Đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần ô tô vận tải hành khách H4 xác định xe chỉ bị hư hỏng nhẹ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đào Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường HT giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe mang tên Đào Văn H; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm,

thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Đào Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, và phương tiện, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 30/01/2019 tại Km 52+ 130 Quốc lộ 37, phường TK, thành phố H1. Đào Văn H có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô 34L-9423 hướng đi từ huyện Gia Lộc đi thành phố H1. Do thiếu chú ý quan sát H đã để phần chắn đà phía trước bên phải xe ô tô va chạm vào đuôi xe phía sau bên trái xe mô tô biển số 34B2-248.71 do anh B điều khiển đi phía trước cùng chiều gây hậu quả anh B chết tại hiện trường.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại rất nghiêm trọng cho tính mạng của anh B. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân thủ các quy tắc giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn, không gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông. Do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn giữa các xe dẫn đến xe ô tô do bị cáo điều khiển va chạm với xe mô tô do anh B điều khiển. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả anh B chết nên đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, sau khi tai nạn xảy ra đã tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; bị cáo có bố đẻ là ông Đào Văn N được Nhà nước tặng thưởng huy chương chiến sĩ vẻ vang. Căn cứ vào lời khai người làm chứng, dấu vết để lại tại hiện trường xác định anh B đang trong quá trình vượt một xe mô tô đi cùng chiều phía trước nên đã đi sang phần đường dành cho xe ô tô và đứng vị trí điểm mù của xe ô tô dẫn đến hạn chế khả năng quan sát và xử lý tình huống của bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân tốt và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật là phù hợp với quy định tại Điều 65 BLHS.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo nên trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo Đào Văn H.

[4] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đã trả lại xe ô tô biển số 34L-9423 và giấy tờ xe cho Công ty cổ phần ô tô vận tải hành khách H4; trả lại xe mô tô biển số 34B2-248.71 và giấy tờ xe cho chị Hoàng Thị S (là người đại diện hợp pháp của bị hại) là phù hợp nên HĐXX không phải giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 180.000.000đ, chị S đã nhận đủ số tiền không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Đối với chiếc xe ô tô của Công ty cổ phần ô tô vận tải hành khách H4 sau tai nạn chỉ bị hư hỏng nhẹ, người đại diện theo pháp luật cho Công ty đã nhận lại xe, chị S đã nhận lại chiếc xe mô tô biển số 34B2-248.71 do anh B điều khiển và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65, khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Văn H 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường HT, thành phố H1, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả lại giấy phép lái xe số 300121667808 hạng A1, E có giá trị đến ngày 02/02/2023 mang tên Đào Văn H cấp ngày 02/02/2018 cho bị cáo khi bản án có hiệu lực pháp luật (trả tại trụ sở Tòa án).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đào Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần ô tô vận tải hành khách H4 có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/9/2019), người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhan

